

Bản án số: 114/2018/HSST.
Ngày 21 – 8- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Độ.

2/ Bà Hoàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 110/2018/HSST ngày 05/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn A**, sinh năm 1983. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị C, vợ là La Thị D, có 01 con sinh năm 2015; TATS: Theo Danh chỉ bản 294 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 16/4/2018 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1502926/PC53 ngày 14/5/2018 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án đã được xóa và ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 13/4/2018 đến ngày 20/4/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số VI Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 13/4/2018, Tổ công tác Công an thị trấn Đông Anh – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại Tổ 8, thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội kiểm tra người theo thủ tục hành chính đối với Trần Văn A, sinh năm 1983; trú tại: X, Y, Z, Hà Nội, phát hiện và thu giữ: 01 gói giấy nilon màu đỏ, kích thước (01x1,5)cm bên trong có gói giấy màu nâu chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là Heroine; 01 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất Novocain đã qua sử dụng tại túi quần phía trước bên trái và 1.515.000 đồng tại túi quần sau bên phải. Kiểm tra đối với Đào Ngọc E, sinh năm 1979, trú tại: M, N, Z, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Khám phương tiện là chiếc xe máy màu xanh không rõ nhãn hiệu trên thân máy có ghi chữ Longin, mang biển kiểm soát: 29R1 – 7230, số khung: 000950, số máy: 00071951 không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng đưa Trần Văn A và Đào Ngọc E về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01 xe máy màu xanh không rõ nhãn hiệu trên thân máy có ghi chữ Longin, mang biển kiểm soát: 29R1 – 7230, số khung: 000950, số máy: 00071951.

Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ trong vụ án. Ngày 20/4/2018, Phòng PC54 – Công an TP. Hà Nội có kết luận giám định số 3630/LKGD-PC54, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu nâu (thu giữ của Trần Văn A) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,149 gam.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn A tại thôn X, xã Y, Z, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn A khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 10h00 ngày 13/4/2018, Trần Văn A đi xe buýt một mình từ nhà đến khu vực ga Yên Viên thuộc Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ga Yên Viên, A gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người đàn ông này có biết chỗ nào bán ma túy (Heroine) hay không thì người đàn ông này hỏi lại A: “mua bao nhiêu thì đưa tiền đây”. A trả lời: “mua 200.000 đồng” rồi đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Mục đích của A đi mua ma túy về để sử dụng, ngoài ra không có mục đích

khác. Sau khi đưa tiền, người đàn ông này đi đâu đó khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho A 01 gói bọc bằng nilon màu đỏ. Mua xong, A cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi đi xe buýt quay về Đông Anh. Khi về đến khu vực Ấp Tó, Uy Nỗ, Đông Anh thì A gặp Đào Ngọc E, A rủ E đi chơi, E hiểu ý A rủ đi sử dụng ma túy nên đã đồng ý. Sau đó A điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 29R1 – 7230 (là chiếc xe máy mà A cho E mượn trước đó) chở E. Khi A và E đi đến cửa hàng thuốc Hồng Liên thuộc Tổ 8 thị trấn Đông Anh, A dừng xe để vào mua xilanh kim tiêm nhưng chưa kịp mua thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra Đào Ngọc E khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Văn A. Bản thân E là người nghiện ma túy và biết A cũng nghiện ma túy nên khi A rủ E đi chơi thì E hiểu ý A rủ E đi sử dụng ma túy. Việc A tàng trữ ma túy trong người E không biết. Chỉ khi lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ ma túy trong người A thì E mới biết.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho A, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không tiến hành xác minh làm rõ được.

Về số tiền 1.515.000 đồng là của Trần Văn A do A lao động làm ăn mà có; 01 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất Novocain đã qua sử dụng là của A dùng để sử dụng Hêrôin; 0,149 gam Heroin là vật chứng của vụ án, tiếp tục tạm giữ và đã chuyển Tòa án giải quyết; Đối với chiếc xe máy màu xanh không rõ nhãn hiệu trên thân máy có ghi chữ Longin, đeo biển kiểm soát: 29R1 -7230, số khung: 000950, số máy: 00071951 là xe của A. A khai mua của một người đàn ông bán phế liệu (A không biết tên tuổi, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng vào khoảng đầu năm 2018 và không có giấy tờ đăng ký xe cũng như giấy tờ mua bán xe. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông- Công an huyện Đông Anh xác định biển kiểm soát: 29R1 -7230, số khung: 000950 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Phi V địa chỉ: G, H, K, Hà Nội và không nằm trong dữ liệu quản lý vật chứng. Ghi lời khai anh Nguyễn Phi V, sinh năm: 1977 cho biết: Khoảng đầu tháng 1/2002, anh V mua một chiếc xe máy do Trung Quốc sản xuất, số khung 000950, số máy: 000950 của một người đàn ông (không nhớ tên tuổi và địa chỉ) có kèm giấy tờ đăng ký xe với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua chiếc xe trên, anh V đã đến Đội Cảnh sát giao thông – Công an quận Đống Đa để làm thủ tục sang tên chuyển chủ đồng thời đăng ký biển kiểm soát: 29R1- 7230 cũng như đăng ký chủ sở hữu chiếc xe trên mang tên Nguyễn Phi V địa chỉ: G, H, K, Hà Nội. Quá trình sử dụng chiếc xe máy trên, anh V không sửa chữa thay đổi kết cấu xe. Cuối năm 2002, anh V đã bán lại chiếc xe trên cho một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng kèm giấy tờ đăng ký

và giấy tờ mua bán xe. Xác minh số máy: 00071951 là của xe có biển kiểm soát: 29L7- 6684, số khung: 6038377 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Đình T, địa chỉ: U, V, Hà Nội và không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Ghi lời khai ông Nguyễn Đình T cho biết: Khoảng đầu tháng 11/2000, do lao động làm ăn mà có ông T đã đến cửa hàng xe máy trên đường Minh Khai, Hai Bà Trưng mua chiếc xe máy nhãn hiệu WIFE với giá 11.000.000 đồng, số khung: 6038377, số máy: 00071951. Sau đó ông T đã đến Đội Cảnh sát giao thông – Công an quận Hai Bà Trưng đăng ký biển kiểm soát: 29L7- 6684 và đăng ký chủ sở hữu chiếc xe trên mang tên ông. Quá trình sử dụng chiếc xe trên, ông T không sửa chữa thay đổi kết cấu xe. Năm 2005, ông T đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng kèm giấy tờ đăng ký và giấy tờ mua bán xe. Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy biển kiểm soát: 29R1 -7230, số khung: 000950, số máy: 00071951 để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 02/7/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Trần Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn A khai nhận các hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và xác định: Bị cáo đã sử dụng ma túy từ năm 1997 cho đến nay. Đầu tiên bị cáo sử dụng Heroin dưới hình thức hút sau đó chuyển sang chích, mỗi ngày bị cáo sử dụng khoảng 300.000 đồng tiền ma túy. Vào ngày 13/4/2018, bị cáo đi đến ga Yên Viên, Gia Lâm mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do không làm chủ được bản thân nên vẫn vi phạm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Trần Văn A: Từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 1.515.000 đồng thu giữ của Trần Văn A

Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất Novocain; 0,149 gam Heroin.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có ý kiến về việc khi bị bắt bị cáo bị đánh vào đùi, quá trình lấy lời khai bị cáo bị đánh nhưng không có chứng cứ, dấu vết gì để chứng minh ý kiến này của bị cáo. Nhận thấy, bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 13/4/2018 và đến ngày 20/4/2018 bị cáo đã được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng trong suốt quá trình đó bị cáo không hề có ý kiến, khiếu nại gì về việc bị đánh. Bản thân bị cáo tại phiên tòa hôm nay thừa nhận toàn bộ các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phản ánh đúng sự thật diễn biến sự việc bị cáo bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau nên việc bị cáo xác định bị đánh trong quá trình bị bắt và lấy lời khai là không có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 13/4/2018, tại tổ 8, thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội, Trần Văn A đã có hành vi Tàng trữ trái phép: 0,149 gram ma túy loại Heroin bị kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Trong toàn bộ các lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận đi mua ma túy của người không quen biết ở khu vực ga Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội về để sử dụng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và ra sức ngăn chặn hơn nữa bản thân bị cáo là người nghiện ma túy đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn vi phạm nên đã bị đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.515.000 đồng thu giữ của Trần Văn A. Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất Novocain; 0,149 gam Heroin.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13/4/2018 đến ngày 20/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.515.000 đồng thu giữ của Trần Văn A (Theo ủy nhiệm chi ngày 16/7/2018 của Công an huyện Đông Anh tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh).

Tịch thu tiêu hủy 01 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất Novocain; 0,149 gam Heroin. (Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 04/7/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh

